

Số: 16/2023/QĐST-DS

Bắc Ninh, ngày 12 tháng 5 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 142/2023/TLST-DSST ngày 21 tháng 4 năm 2023

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

**Nguyên đơn:** Anh Nguyễn Thế P, sinh năm 1988;

Số CCCD: 02708801xxxx, cấp ngày 02/7/2021, đơn vị cấp: Cục trưởng cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

HKTT: Thôn Đ, xã C, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

**Bị đơn:** Anh Bùi Trung K, sinh năm 1975.

Số CCCD: 02707501xxxx, cấp ngày 27/6/2021, đơn vị cấp: Cục trưởng cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

HKTT: Số z, khu a, phường T, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

Chị Lê Thị N, sinh năm 1978

Số CCCD: 03817802xxxx, cấp ngày 27/6/2021, đơn vị cấp: Cục trưởng cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

HKTT: Số z, khu a, phường T, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

## 2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Bùi Trung K, chị Lê Thị N có nghĩa vụ trả cho anh Nguyễn Thế P số tiền nợ gốc và lãi theo giấy biên nhận tiền đề ngày 16/8/2022 là 15.500.000.000 đồng (mười lăm tỷ năm trăm triệu đồng). (Trong đó nợ gốc: 15.000.000.000 đồng (mười lăm tỷ đồng), nợ lãi: 500.000.000 đồng (năm trăm triệu đồng))

Về phương thức trả: Anh Bùi Trung K, chị Lê Thị N có nghĩa vụ trả cho anh Nguyễn Thế P số tiền trên bằng tiền mặt.

Kể từ ngày quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn đề nghị thi hành án, người thi hành án không tự nguyện thi hành án thì phải chịu lãi đối với số tiền chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thoả thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự; Nếu không có thoả thuận thì được thực hiện theo khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Bùi Trung K và chị Lê Thị N phải chịu 61.750.000 đồng (sáu mươi một triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) án phí sơ thẩm.

Anh Nguyễn Thế P không phải chịu án phí sơ thẩm và được trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp 61.550.000 đồng (sáu mươi một triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số AA/2022/0000076 ngày 21/4/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND TP. Bắc Ninh
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Trường Trung**